

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ CẨM BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Bình, ngày tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; Chính sách học bổng theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, học kỳ I năm học 2025-2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách số 83/2015/QH 13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GD-ĐT – Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính, Quy định chính sách đối với người khuyết tật;*

*Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;*

*Xét đề nghị của các trường theo các tờ trình số: 283/TTr-THCSCB ngày 25/12/2025 của Trường THCS Cẩm Bình; số 105/TTr-THCS ngày 22/11/2025 của Trường THCS Đại Thành; số 176/TTr-MNCV ngày 22/12/2025 của trường mầm non Cẩm Vịnh; số 165/TTr-MNCT ngày 25/12/2025 của trường mầm non Cẩm Thành; số 56/TTr-MNCB ngày 25/11/2025 của trường mầm non Cẩm Bình; số 80/TTr-MN ngày 22/12/2025 của trường mầm non Thạch Bình; số 253/TTr-THCV ngày 25/12/2025 của trường tiểu học Cẩm Vịnh; số 157/TTr-TH ngày 20/12/2025 của trường tiểu học Cẩm Bình; số 145/TTr-TH ngày 23/12/2025 của trường tiểu học Cẩm Thành; số 156/TTr-THTB ngày 31/12/2025 của trường tiểu học Thạch Bình;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo; Chính sách học bổng học sinh khuyết tật học kỳ I, năm học 2025 - 2026 như sau:

Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo(*Có danh sách kèm theo*): 17 học sinh; số tiền: 10.880.000 đồng

Đối tượng được hưởng chính sách học bổng học sinh khuyết tật (*Có danh sách kèm theo*): 05 học sinh; số tiền: 37.440.000 đồng

**Tổng kinh phí (1)+(2): 48.320.000 đồng**

**(*Bốn mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*)**

Nguồn kinh phí: Sự nghiệp giáo dục (Ngân sách xã).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Phòng Văn hóa - Xã hội: chịu trách nhiệm về danh sách học sinh đề xuất; căn cứ danh sách được phê duyệt, đề xuất UBND xã cấp kinh phí cho các trường để chi trả kịp thời cho các đối tượng.

- Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND xã cấp phát, giải ngân nguồn kinh phí kịp thời, đúng quy định.

- Các cơ sở giáo dục có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, đảm bảo chế độ chính sách và thanh quyết toán nguồn kinh phí được bổ sung theo các quy định hiện hành; chịu trách nhiệm về tính chính xác của các đối tượng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế; Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và cá nhân có tên trong danh sách của Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng: Kinh tế, VHXXH;
- HT các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Huy Sơn**